LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA TỔ CHỨC CẢNH SÁT HÌNH SỰ QUỐC TẾ INTERPOL (KỲ 1)

**1. Giai đoạn trước năm 1945**

Vào những năm cuối của thế kỷ XIX – đầu thế kỷ XX, các tổ chức tội phạm quốc tế ngày càng gia tăng và hoạt động trên phạm vi liên quốc gia. Tội phạm có tổ chức là một loại hình tội phạm có phạm vi xuyên quốc gia, quốc gia hoặc chỉ mang tính địa phương, nhắm đến các đối tượng có ý định tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp vì mục đích lợi nhuận. Một số tổ chức tội phạm, chẳng hạn như các nhóm khủng bố, hoạt động vì mục đích chính trị. Đôi khi, các tổ chức tội phạm ép buộc mọi người thực hiện hoạt động mang tính thương mại với chúng, như bắt người bán hàng phải chi trả tiền cho hoạt động “bảo kê”. Các nhóm tội phạm có kỷ luật, cơ cấu chặt chẽ sẽ được coi là một tổ chức với các tên gọi khác nhau như mafia, băng đảng hoặc các tổ chức tội phạm và mạng lưới của chúng có thể được xem như là một thế giới ngầm.[[1]](#footnote-1)

Theo Wikipedia, kể từ thời đại trị vì của Nữ hoàng Victoria, các băng nhóm tội phạm đã bắt đầu hình thành nên khuôn mẫu riêng và tập hợp thành một thế giới ngầm tội phạm tại Luân Đôn, các băng nhóm tội phạm trong thế giới ngầm đã phát triển nên các nhóm riêng cũng như cấp bậc, dưới vỏ bọc là một “gia đình” và thực hiện các hành vi móc túi, mại dâm, buôn bán hàng giả, thậm chí cả rửa tiền...Tội phạm có tổ chức tại Hoa Kỳ lần đầu xuất hiện tại vùng biên giới và theo sử gia Brian J.Robb và Erin H.Turner đã ghi nhận những băng nhóm đầu tiên như Coschise Cowboy Gang, Wild Bunch. Mặc dù cơ cấu còn lỏng lẻo, đơn giản nhưng đều là những băng nhóm duy nhất hoạt động tội phạm tại biên giới Mexico tại thời điểm đó (nơi chúng sẽ tiến hành trộm cắp và bán các loại gia súc cũng như nhập hàng lậu giữa các quốc gia).[[2]](#footnote-2) Trước diễn biến tội phạm có tổ chức, xuyên quốc gia ngày càng gia tăng, vấn đề hợp tác quốc tế giữa lực lượng cảnh sát các nước nhằm quản lý, phòng chống loại tội phạm này giữa các quốc gia là một trong những nội dung rất được quan tâm tại các hội nghị ngoại giao quốc tế như hội nghị Liên đoàn luật hình sự quốc tế 1889 tại Uruguay, hội nghị về tổ chức tội phạm quốc tế năm 1905 tại Hamburg, Đức…

*Hợp tác quốc tế,* theo cách hiểu từ cụm từ Tiếng Anh (international cooperation) được cắt nghĩa ngắn gọn, là “*sự tương tác của người hoặc nhóm người đại diện cho các quốc gia khác nhau trong việc theo đuổi một mục tiêu chung hoặc mối quan tâm.[[3]](#footnote-3)”* Theo cách hiểu phổ thông, hợp tác quốc tế là “một hoạt động vượt biên giới, lãnh thổ một quốc gia ra bên ngoài thế giới cùng chung sức giúp đỡ lẫn nhau trong một lĩnh vực nhằm mục đích chung”. Như vậy, có thể hiểu một cách đơn giản hợp tác quốc tế giữa lực lượng cảnh sát các nước là *sự phối hợp hoạt động giữa lực lượng cảnh sát hai hoặc nhiều nước với nhau trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm xuyên quốc gia như buôn lậu, ma túy, rửa tiền...thông qua các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ.”*

Năm 1914, hội nghị Cảnh sát hình sự quốc tế đầu tiên tổ chức ở Công quốc Monaco với sự góp mặt của sỹ quan cảnh sát và các đại diện pháp lý từ 24 quốc gia. Tại cuộc họp này, các bên đã tìm cách hợp tác về phá án, đặc biệt là việc bắt giữ và thủ tục dẫn độ tội phạm thống nhất giữa các nước, công nghệ nhận dạng và ý tưởng tập trung các hồ sơ vụ án hình sự. Các nước tham gia cũng đề ra 12 nguyên tắc đối với hoạt động hợp tác cảnh sát hình sự quốc tế trong tương lai.[[4]](#footnote-4) Tuy nhiên, Đại chiến thế giới lần thứ nhất đã làm các cam kết quốc tế được thông qua tại Hội nghị này bị gián đoạn và không được thực hiện một cách trọn vẹn – theo Jake Wallis Simons, tờ Telegraph.

Năm 1923, hội nghị Cảnh sát hình sự quốc tế lần thứ hai được tổ chức tại Viên (Áo) với sự tham gia của 20 quốc gia, trong đó thành viên sáng lập là cảnh sát các nước: Áo, Đức, Bỉ, Ba Lan, Trung Quốc, Ai Cập, Pháp, Hi Lạp, Hungary, Ý, Hà Lan, Romania, Thụy Điển, Thụy Sĩ và Nam Tư. Tại hội nghị này, các quốc gia đã thông qua quyết định thành lập Ủy ban Cảnh sát hình sự quốc tế và Hiến chương ICPC đồng thời bầu Johannes Schober – Chủ tịch Cảnh sát Viên làm người đầu tiên giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Cảnh sát hình sự quốc tế. Ủy ban Cảnh sát hình sự quốc tế chính là tiền thân của Tổ chức Cảnh sát hình sự quốc tế (International Criminal Police Organization – ICPO hay INTERPOL) ngày nay. Khoảng thời gian từ năm 1923 đến năm 1942 được coi là giai đoạn xây dựng cơ cấu, tổ chức và hoạt động của Ủy ban Cảnh sát hình sự quốc tế (International Criminal Police Commission – ICPC). Theo đó, ICPC đã thông qua quyết định thành lập Văn phòng ICPC quốc gia (1926); thành lập các phòng ban chuyên môn để đối phó với tội phạm liên quan đến hàng giả, giải quyết hồ sơ hình sự và giả mạo hộ chiếu (1930); bổ sung chức danh Tổng thư ký ICPC (Oskar Dressler là Tổng thư ký đầu tiên) vào 1932; xây dựng hệ thống mạng vô tuyến quốc tế, cung cấp một hệ thống viễn thông độc lập hoàn toàn cho các văn phòng quốc gia (1935).[[5]](#footnote-5)

Giữa những năm 30 của thế kỷ XX, dưới sự ảnh hưởng của cuộc đại suy thoái thế giới (1929 – 1933), nhiều quốc gia tư bản chủ nghĩa phải gánh chịu những hậu quả nặng nề. Cụ thể, cuộc khủng hoảng đã khiến Mỹ – nước tư bản phát triển nhất lúc bấy giờ nói chung và người Mỹ nói riêng nhắc đến nó như một nỗi kinh hoàng. Người lao động không được nhận những khoản lợi tương xứng với họ trong chỉ số tăng của nền kinh tế, dẫn đến hiện tượng các nhà tư bản vừa và nhỏ bị phá sản hàng loạt để giữ giá. Tại thị trường chứng khoán, cuộc khủng hoảng lan rộng ra tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị – xã hội…khiến hàng triệu người thất nghiệp, mất nhà cửa và sự suy giảm trầm trọng mức thu nhập quốc dân. Do thu nhập giảm đột ngột trong khi vật giá không đổi khiến hơn 7 triệu người dân Mỹ đã phải gánh chịu nạn đói, bị các ngân hàng đuổi khỏi nhà vì các khoản nợ và thiệt mạng (theo Wikipedia). Trong khi đó, tại Đức – nước thứ hai sớm lâm vào cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới vào cuối tháng 10/1929 đã đẩy nước này lâm vào tình trạng suy vong về mọi mặt: mức sản xuất công nghiệp Đức giảm 27%, nhiều nhà máy xí nghiệp bị phá sản, 7 vạn xí nghiệp vỡ nợ, 8 triệu công nhân thất nghiệp và một lượng lớn người dân Đức sống trong cảnh thiếu thốn, đói kém…[[6]](#footnote-6)

Những mâu thuẫn xã hội vốn có tại mỗi nước tư bản ngày càng trở nên gay gắt. Cũng trong giai đoạn này, Liên Xô đã đạt được nhiều thắng lợi mà đặc biệt là kế hoạch 5 năm lần thứ 3 (1933 – 1947), là động lực thúc đẩy phong trào cách mạng giải phóng dân tộc bùng nổ ở nhiều nơi. Trước hoàn cảnh đó, giai cấp cầm quyền tại một số nước tư bản đã đưa đất nước vào chế độ phát xít hóa nhằm thực hiện các chính sách mị dân, sử dụng bạo lực để đàn áp các phong trào nổi dậy, cướp bóc, nô dịch và truyền bá tư tưởng phân biệt chủng tộc. Chủ nghĩa phát xít ngày càng lớn mạnh trải dài khắp các châu lục và Đức – dưới sự dẫn dắt bởi Hít – le đã khiến thế giới một lần nữa rơi vào chiến tranh. Năm 1938, Đức Quốc Xã nắm quyền kiểm soát sau khi truất quyền Chủ tịch ICPC tại thời điểm đó là Michael Skubl và trụ sở của Ủy ban được chuyển đến Berlin, Đức vào năm 1942 cùng với sự kiện nhiều quốc gia đã rút khỏi ICPC. Từ năm 1938 đến năm 1945, Chủ tịch Ủy ban Cảnh sát hình sự quốc tế bao gồm: Otto Steinhäusl, Reinhard Heydrich, Arthur Nebe, và Ernst Kaltenbrunner. Tất cả những Chủ tịch trên đều là những tướng lĩnh cấp cao trong lực lượng Đức Quốc Xã và không được thế giới ghi nhận đã từng quản lý ICPC trong khoảng thời gian trên tại website chính thức của Tổ chức cảnh sát hình sự quốc tế Interpol.[[7]](#footnote-7) Năm 1945, chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ đã làm ICPC buộc phải dừng hoạt động.

1. **Organized crime** is a category of transnational, national, or local groupings of highly centralized enterprises run by criminals who intend to engage in illegal activity, most commonly for money and profit. Some criminal organizations, such as terrorist groups, are politically motivated. Sometimes criminal organizations force people to do business with them, such as when a gang extorts money from shopkeepers for so-called "protection". Gangs may become disciplined enough to be considered *organized*. A **criminal organization** or gang can also be referred to as a **mafia**, **mob**, or **crime syndicate**; the network, subculture and community of criminals may be referred to as the **underworld**. Nguồn: <https://en.wikipedia.org/wiki/Organized_crime>. Truy cập ngày 13.2.2017 [↑](#footnote-ref-1)
2. During the Victorian era, criminals and gangs have started to form organizations which would be collectively become London's criminal underworld. Criminal societies in the underworld have started to develop their own ranks and groups which were sometimes called *families*, and were often made up of lower-classes and operated on pick-pocketry, prostitution, forgery and counterfeiting, commercial burglary and even money-laundering schemes… Organized crime in the Unites States first came to prominence in the Old West and historians such as Brian J. Robb and Erin H. Turner traced the first organized crime syndicates to the Coschise Cowboy Gang and the Wild Bunch. The Cochise Cowboys, though loosely organized, were unique for their criminal operations in the Mexican border, in which they would steal and sell cattle as well smuggled contraband goods in between the countries.

Nguồn: <https://en.wikipedia.org/wiki/Organized_crime>. Truy cập ngày 13.2.2017 [↑](#footnote-ref-2)
3. The interaction of persons or group of persons representing various nations in the pursuit of a common goal or interest. Nguồn: <http://www.reference.md/files/D007/mD007391.html>, Truy cập ngày 13.2.2017 [↑](#footnote-ref-3)
4. The idea of INTERPOL was born in 1914 at the first International Criminal Police Congress, held in Monaco. This meeting brought together police officers and judicial representatives from 24 countries to find ways to cooperate on solving crimes, notably arrest and extradition procedures, identification techniques and the idea of centralized criminal records. Participants at the Congress expressed  ﻿12 wishes for the future of international policecooperation. Nguồn:https://www.interpol.int/About-INTERPOL/History/1914-2014/INTERPOL-1914-2014/INTERPOL-1914-2014/Background. Truy cập ngày 13.2.2017 [↑](#footnote-ref-4)
5. 1927: Resolution to establish NCBs adopted; 1930: Specialized departments established to deal with currency counterfeiting, criminal records and passport forgery; 1932: Following the death of Dr Schober, new statues put in place creating the post of Secretary General. The first was Austrian Police Commissioner Oskar Dressler; 1935: The Organization’s international radio network is launched, providing an independent telecommunications system solely for the use of the criminal police authorities at national level. Nguồn: <https://www.interpol.int/About-INTERPOL/History>. Truy cập ngày 15.2.2017 [↑](#footnote-ref-5)
6. <https://vn.answers.yahoo.com/question/index?qid=20130119182137AApRYOX>. Truy cập ngày 15.2.2017 [↑](#footnote-ref-6)
7. Following *Anschluss* in 1938, the organization fell under the control of Nazi Germany, and the Commission's headquarters were eventually moved to Berlin in 1942. Most members withdrew their support during this period.[[9]](https://en.wikipedia.org/wiki/Interpol#cite_note-faq-9) From 1938 to 1945, the presidents of Interpol included Otto Steinhäusl, Reinhard Heydrich, Arthur Nebe, and Ernst Kaltenbrunner. All were generals in the SS, and Kaltenbrunner was the highest ranking SS officer executed after the Nuremberg Trials.

Nguồn: <https://en.wikipedia.org/wiki/Interpol>. Truy cập ngày 15.2.2017 [↑](#footnote-ref-7)